

CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT  
HYOSUNG VINA

Số: 61/2020/HSVC  
V/v kê khai giá dịch vụ tại Bến  
cảng Hyosung Vina Chemicals

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Mỹ, ngày 16 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Thực hiện Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật giá và Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC.

Công ty TNHH Hóa Chất Hyosung Vina kính gửi Bảng kê khai mức giá dịch vụ tại Bến cảng Hyosung Vina Chemicals (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 16/03/2020.

Công ty TNHH Hóa Chất Hyosung Vina xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai./.

Nơi nhận:

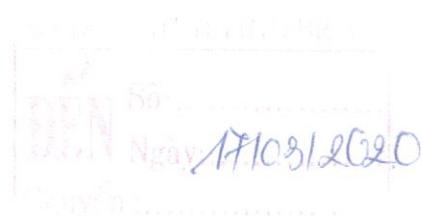
- Như trên;
- Lưu: TT, KT, VT.



Choi Young Gyo

- Họ tên người nộp Biểu mẫu: Phan Quỳnh Vân
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: Lô 01CN-08CN, KCN Cái Mép, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc: (0254) 3937949. Fax: (0254) 3837849

Ghi nhận ngày nộp Văn bản kê khai giá  
của cơ quan tiếp nhận





Phú Mỹ, ngày 16 tháng 03 năm 2020

**BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ DỊCH VỤ TẠI BẾN CĂNG HYOSUNG VINA CHEMICALS**  
 (Kèm theo ~~Tờ~~ <sup>Đính kèm</sup> văn số: 01/2020 /HSVC ngày 16 tháng 03 năm 2020 của Công ty TNHH Hóa Chất Hyosung Vina )

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá kê khai hiện hành	Mức giá kê khai mới	Mức tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
I	<b>Dịch vụ sử dụng cầu, bến:</b>						
	<b>1. Đổi với tàu hoạt động vận tải nội địa:</b>						
	Tàu neo buộc tại cầu, bến	Đồng/GT/giờ	15	15			SƠNG TÙY
	Nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm cầu, bến	Đồng/GT/giờ	15	15			TNH
	Cập mạn với tàu thuyền khác ở cầu	Đồng/GT/giờ	7,50	7,50			HÀ CHẤT
	<b>2. Đổi với tàu hoạt động vận tải quốc tế:</b>						HYOSUNG
	Tàu neo buộc tại cầu, bến	USD/GT/giờ	0,0031	0,0031			VINA
	Nhận được lệnh rời cảng mà vẫn chiếm cầu, bến	USD/GT/giờ	0,0060	0,0060			THÀ HUAN
	Cập mạn với tàu thuyền khác ở cầu	USD/GT/giờ	0,0015	0,0015			
II	<b>Dịch vụ cởi buồm dây:</b>					(*)	
	<b>1. Tàu hoạt động vận tải quốc tế:</b>						
	- Dưới 500 GT	USD/lần	10,00	12,00	+ 02	+20%	
	- Từ 501 đến 1.000 GT	USD/lần	17,00	18,00	+01	+5,89%	
	- Từ 1.001 đến 4.000 GT	USD/lần	28,00	30,00	+02	+7,14%	
	- Từ 4.001 đến 6.000 GT	USD/lần	37,00	40,00	+03	+8,11%	
	- Từ 6.001 đến 10.000 GT	USD/lần	37,00	45,00	+08	+21,62%	
	- Từ 10.001 đến 15.000 GT	USD/lần	41,00	60,00	+19	+46,34%	
	- Từ 15.001 GT trở lên	USD/lần	55,00	60,00	+05	+9,09%	
	<b>2. Tàu hoạt động vận tải nội địa:</b>						
	- Dưới 4.000 GT	VND/lần	300.000	500.000	+200.000	+66,67%	
	- Từ 4.001 GT đến 10.000 GT	VND/lần	400.000	1.000.000	+600.000	+150%	
	- Từ 10.001 GT trở lên	VND/lần	400.000	1.500.000	+1.100.000	+275%	
III	<b>Dịch vụ cung cấp nước ngọt cho tàu:</b>						
	Tàu hoạt động vận tải quốc tế	USD/m <sup>3</sup>	3,65	4,0	+0,35	+9,59 %	

Tàu hoạt động vận tải nội địa	VND/m <sup>3</sup>	50.000	50.000	
<b>IV Thu phí dịch vụ đối với các nhà thầu/nhà cung cấp dịch vụ hàng hóa tại Bến cảng Hyosung Vina Chemicals:</b>				
1. Dịch vụ cung ứng hàng hóa cho tàu (Vật tư, thiết bị, hàng thực phẩm...)	Trị giá đơn hàng (chưa VAT)	5%	5%	
2. Dịch vụ sửa chữa tàu tại bến	Trị giá đơn hàng (chưa VAT)	5%	5%	
3. Dịch vụ thu gom rác thải sinh hoạt từ tàu	VND/lần thu			
4. Dịch vụ thu gom và xử lý chất thải nguy hại từ tàu (Nước lắn cặn dầu, chất thải lỏng có lắn cặn dầu từ hệ thống la canh và chất lỏng nguy hại khác)	VND/lần thu gom	5.000.000	5.000.000	
		20.000.000	20.000.000	

**Ghi chú:**

- Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)
- Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 16/03/2020
- (\*):
- + Thời gian làm việc bình thường: 08:00 ~ 17:00
- + Từ 06:00 ~ 08:00 & 17:00~20:00 : Tăng 20% mức giá thời gian làm việc bình thường.
- + Từ 20:00~ 06:00 hôm sau: Tăng 40% mức giá thời gian làm việc bình thường.
- + Ngày lễ, tết và chủ nhật (kể cả ngày nghỉ bù của lễ, Tết và kể cả ngoài thời gian làm việc bình thường): Tăng 50% mức giá thời gian làm việc bình thường.